

PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ HIỆN NAY

Nguyễn Thị Ngọc Loan

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Tóm tắt: Trên cơ sở làm sáng tỏ cơ sở lý luận và cơ sở pháp lý về hoạt động của Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã là hệ thống các cách thức, với các hình thức phù hợp mà UBND cấp xã sử dụng để tiến hành các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ nhằm đạt được mục tiêu, yêu cầu đặt ra phù hợp với vị trí, vai trò của UBND trong hoạt động của Chính quyền địa phương ở cấp cuối cùng trong hệ thống chính quyền địa phương 4 cấp ở Việt Nam hiện nay với những kết quả đạt được đã góp phần không nhỏ vào thành tựu chung trong phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh; từ đó, đề xuất những giải pháp đồng bộ, khả thi góp phần đổi mới phương thức hoạt động của UBND cấp xã trong thời gian tới.

Từ khóa: Phương thức hoạt động, Ủy ban nhân dân, cấp xã.

Nhận bài ngày 27.3.2022; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 22.5.2022

Liên hệ tác giả: Nguyễn Thị Ngọc Loan; Email: loan.hocvienbaochituyentruyen@gmail.com

1. MỞ ĐẦU

Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã là cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương, có vị trí, vai trò hết sức quan trọng trong hệ thống chính trị ở nước ta, là cầu nối chuyển tải và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với quảng đại quần chúng nhân dân. UBND cấp xã thực hiện hoạt động quản lý hành chính nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, an ninh quốc phòng, trật tự và an toàn xã hội ở địa phương theo thẩm quyền; đảm bảo cho các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống. Hoạt động của UBND cấp xã có ảnh hưởng lớn tới tính hiệu quả của các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, có ý nghĩa vô cùng to lớn với việc củng cố sự phát triển bền vững của xã hội, đảm bảo dân chủ và nâng cao đời sống nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Cấp xã là cấp gần dân nhất, là nền tảng của hành chính. Cấp xã làm được việc thì mọi việc đều xong xuôi” (Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 3, trang 371, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội).

Ủy ban nhân dân cấp xã là đơn vị hành chính cuối cùng trong hệ thống hành chính bốn cấp ở nước ta, là cấp gần dân nhất và là nơi diễn ra mọi hoạt động kinh tế, chính trị, văn hóa,

xã hội của các tầng lớp nhân dân, trực tiếp thực hiện và bảo đảm trên thực tế việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong quản lý Nhà nước. UBND cấp xã được coi như cánh tay nối dài giữa Nhà nước và nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đây là cấp tổ chức thực hiện đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cũng là nơi phát huy quyền làm chủ của công dân; quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân có được tôn trọng và bảo đảm thực hiện hay không, trước hết phải được thể hiện ở hoạt động của chính quyền cấp xã. UBND cấp xã thực hiện khai thác những tiềm năng tại chỗ nhằm phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, củng cố an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện giúp đỡ nhân dân nâng cao đời sống vật chất, tinh thần; là nơi khẳng định uy tín của Đảng, hiệu lực quản lý Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội.

Với tư cách là một thiết chế hoạt động ở cơ sở, phương thức hoạt động của UBND cấp xã là hệ thống các cách thức, với các hình thức phù hợp mà UBND cấp xã sử dụng để tiến hành các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ nhằm đạt được mục tiêu, yêu cầu đặt ra phù hợp với vị trí, vai trò của UBND trong hoạt động của Chính quyền địa phương ở cấp thấp nhất trong hệ thống chính quyền địa phương 4 cấp ở Việt Nam hiện nay. Theo đó, các cách thức, hình thức mà UBND cấp xã sử dụng để tiến hành các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của mình chủ yếu thông qua: (1) Phiên họp của Ủy ban; Hoạt động của các thành viên Ủy ban (Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên). Bên cạnh đó, với tư cách là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, UBND cấp xã phải thể hiện vai trò quản lý hành chính nhà nước trên tất cả các mặt, các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội ở địa phương; đồng thời, cũng là cơ quan quản lý việc chấp hành, thực hiện các quyết định của Hội đồng nhân dân (HĐND) cấp xã và UBND cấp huyện gắn với các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Thực tiễn hoạt động nhiều năm qua, đặc biệt trong thời kỳ đổi mới, một vấn đề lớn đặt ra là: Hoạt động của UBND nói chung, của UBND cấp xã nói riêng đã và đang được tiến hành như thế nào? Phương thức hoạt động ra sao vẫn là những trăn trở của giới nghiên cứu và những người làm công tác thực tiễn. Nguyên nhân chính của vấn đề đó là: Nhận thức chưa đầy đủ về phương thức hoạt động của UBND cấp xã hiện nay ra sao?

2. NỘI DUNG

2.1. Tính chất, đặc trưng của Ủy ban nhân dân cấp xã và nội dung phương thức hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp xã hiện nay

2.1.1. Tính chất và đặc trưng của Ủy ban nhân dân cấp xã

Theo Điều 110 của Hiến pháp 2013, trong nước có các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Tỉnh có huyện, thị xã và thành phố thuộc tỉnh. Thành phố trực thuộc trung ương có quận, huyện, thị xã và đơn vị hành chính tương đương. Huyện có xã, thị trấn; thị xã và thành phố thuộc tỉnh có phường và xã; quận có phường. Như vậy, trong tỉnh sẽ có cả thành phố, thị xã, thị trấn, phường. Trong thành phố cũng có cả huyện, xã. Tương ứng với mỗi đơn vị hành chính này sẽ có tổ chức CQĐP để quản lý. Từ năm 2010, đổi mới, cải cách tổ chức bộ máy hành chính trở thành một trong những vấn đề cấp bách đối với Việt Nam. Hiến pháp 2013 được thông qua đã thể hiện rõ tinh thần đổi mới, cải cách nhằm mục tiêu xây dựng nền

hành chính phục vụ, chuyên nghiệp và hiện đại, hiệu lực, hiệu quả. Hiến pháp 2013 sử dụng thuật ngữ “CQĐP” thay cho tên Chương “HĐND và UBND”. Hiến pháp xác định nguyên tắc thiết lập nhiệm vụ, quyền hạn của CQĐP, không quy định nhiệm vụ, quyền hạn cơ quan tổ chức của CQĐP là HĐND và UBND như các bản Hiến pháp trước đó.

Theo Luật Tổ chức CQĐP năm 2015, tất cả các đơn vị hành chính lãnh thổ đều là CQĐP gồm có HĐND và UBND. UBND do HĐND cùng cấp bầu là cơ quan chấp hành của HĐND, cơ quan HCNN ở ĐP, chịu trách nhiệm trước HĐND và cơ quan HCNN cấp trên. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND giúp UBND cùng cấp thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương và bảo đảm sự thống nhất quản lý của ngành hoặc lĩnh vực công tác từ TW đến cơ sở. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND chịu sự quản lý, chỉ đạo về tổ chức, biên chế và công tác của UBND cùng cấp, đồng thời chịu sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan chuyên môn cấp trên. Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước UBND và cơ quan chuyên môn cấp trên; khi cần thiết thì báo cáo công tác trước HĐND. Tổ chức và hoạt động của cơ quan chuyên môn thuộc UBND do Chính phủ quy định. Đối với UBND cấp xã không tổ chức thành các cơ quan chuyên môn giống như tỉnh và huyện mà hoạt động theo các chức danh công chức cấp xã.

Theo Từ điển Tiếng Việt: “UBND là cơ quan chính quyền nhân dân của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, được lập ra ở các cấp xã, phường, thị trấn trực thuộc huyện; huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”.

Điều 114 khoản 1 Hiến pháp 2013 quy định: “UBND ở cấp chính quyền địa phương do HĐND cùng cấp bầu là cơ quan chấp hành của HĐND, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm trước HĐND và cơ quan hành chính nhà nước cấp trên”.

Điều 8 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định: “UBND do HĐND cùng cấp bầu, là cơ quan chấp hành của HĐND, là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương, HĐND cùng cấp và cơ quan hành chính nhà nước cấp trên”.

Như vậy, UBND cấp xã thể hiện hai tính chất, vừa là cơ quan chấp hành của HĐND cấp xã vừa là cơ quan HCNN ở xã. Tính chấp hành của UBND cấp xã thể hiện ở phương diện: UBND xã do HĐND xã bầu, UBND phải chấp hành và tổ chức thực hiện nghị quyết của HĐND xã; UBND xã chịu sự giám sát của HĐND, phải báo cáo công tác, trả lời chất vấn của đại biểu HĐND xã; văn bản của UBND không được trái với nghị quyết của HĐND xã. Tuy nhiên, trên thực tế tính chấp hành HĐND còn chưa rõ nét. Nhiều hoạt động của HĐND xã phải thông qua hoạt động của UBND xã mới triển khai được. Nhiều Nghị quyết của HĐND xã được thực hiện còn phải chờ vào Quyết định của UBND xã để cụ thể hóa và tổ chức thực thi. Tính chất là cơ quan hành chính nhà nước ở cấp xã là tính trội hơn. UBND thực hiện chức năng quản lý HCNN trên phạm vi lãnh thổ của xã. Hoạt động quản lý hành chính của UBND xã mang tính toàn diện, phải thống nhất và tuân thủ sự chỉ đạo điều hành của Chính phủ và cấp trên. Hoạt động của UBND xã phải tuân thủ theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công, phân thôn, phân quyền

và sự ủy quyền từ cơ quan hành chính nhà nước cấp trên trực tiếp là UBND huyện.

Hoạt động của UBND cấp xã mang tính song trùng trực thuộc. Tuy nhiên, với đặc thù của tính thức bậc trong hệ thống hành chính Việt Nam. Sự lệ thuộc của UBND cấp xã vào cơ quan hành chính cấp trên sẽ mạnh hơn so với tính chấp hành HĐND. Hoạt động quản lý hành chính của UBND mang tính hàng giờ, hàng ngày, liên tục để đáp ứng với những đòi hỏi của thực tiễn xã hội. Trong khi 1 năm HĐND xã chỉ họp có 2 lần, mỗi lần 1 ngày. Với 2 ngày/năm để HĐND theo dõi suốt quá trình hoạt động của UBND xã là khó khả thi. Cho dù, ngoài thời gian họp, HĐND xã còn thành lập các đoàn giám sát, giám sát chuyên đề nhưng cũng khó có thể thực hiện tốt vai trò giám sát khi mà chỉ có 1 đại biểu làm nhiệm vụ chuyên trách, kinh phí thực hiện giám sát phụ thuộc vào việc thôn và xin kinh phí từ cấp trên và từ UBND xã.

Từ các khái niệm trên, UBND cấp xã có đặc trưng sau đây:

Một là, UBND cấp xã là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, do HĐND xã bầu ra, chịu trách nhiệm trước HĐND cấp xã và UBND cấp trên về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Hai là, UBND cấp xã là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương có thẩm quyền chung, hoạt động với tư cách: Cơ quan chấp hành của HĐND cùng cấp; Cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương và với tính chất là cơ quan chấp hành của HĐND xã thì UBND cấp xã chịu sự giám sát của HĐND xã, chịu trách nhiệm và báo cáo các hoạt động của mình trước HĐND xã.

Ba là, UBND cấp xã có nhiệm vụ triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống, quản lý các lĩnh vực của đời sống xã hội và dân cư trên địa bàn.

Bốn là, UBND cấp xã chính là đầu mối giải quyết các công việc thường ngày của nhân dân và có quan hệ trực tiếp và gắn bó mật thiết với nhân dân, là cầu nối để chuyển tải mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống. Vì vậy mà chất lượng hoạt động của UBND cấp xã có ảnh hưởng rất lớn tới sự thành công các chủ trương, chính sách được hoạch định từ cấp trên và quyền, lợi ích của nhân dân trên địa bàn.

Năm là, hoạt động của UBND cấp xã là mối tương quan giữa kết quả thu được (đầu ra) sao cho tối đa so với chi phí thực hiện kết quả đó (đầu vào) sao cho tối thiểu. Đối mới phương thức hoạt động của UBND cấp xã là việc nghiên cứu thực trạng hoạt động của UBND cấp xã cùng với các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động như điều kiện tự nhiên, cơ chế hoạt động, đội ngũ cán bộ, công chức, văn hóa,... để tìm ra các nguyên nhân từ đó có những giải pháp phù hợp.

2.2. Nội dung phương thức hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp xã

2.2.1. Thông qua tập thể thành viên UBND xã

Với tư cách là cơ quan có thẩm quyền chung, hoạt động theo chế độ tập thể, UBND xã họp mỗi tháng một lần. Đây là phương thức hoạt động quan trọng nhất của UBND xã vì phần

lớn nhiệm vụ quyền hạn của UBND xã được thực hiện tại phiên họp như: chương trình công tác của UBND hàng năm hoặc trong cả nhiệm kỳ; kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội, dự toán ngân sách, quyết toán ngân sách; kế hoạch đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm; các biện pháp thực hiện Nghị quyết của HĐND xã,...

2.2.2. Thông qua hoạt động của Chủ tịch UBND xã

Chủ tịch UBND xã là người lãnh đạo, điều hành công việc của UBND cấp xã, Chủ tịch UBND quy định chương trình hoạt động của UBND xã hàng tháng, hàng quý; phân công công việc cho các thành viên của UBND và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ của các chủ thể đó. Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm cá nhân về các quyết định của mình và cùng với tập thể UBND chịu trách nhiệm đối với các quyết định thuộc thẩm quyền của UBND xã. Hoạt động của Chủ tịch UBND được xác định là hình thức hoạt động thường xuyên và có tác động rất lớn đến hiệu quả hoạt động của UBND. Theo xu hướng kết hợp chế độ tập thể lãnh đạo với chế độ thủ trưởng trong quản lý nhà nước, nhiệm vụ và quyền hạn của cá nhân Chủ tịch UBND ngày càng được quy định rạch ròi và tách bạch riêng khỏi những nhiệm vụ, quyền hạn chung của tập thể thành viên UBND. Như vậy có thể thấy, những quy định trên về nhiệm vụ, quyền hạn, cũng như hoạt động của Chủ tịch UBND đều nhằm đề cao vị trí, vai trò của cá nhân (Chủ tịch UBND) trong hoạt động quản lý cũng như bảo đảm tính thống nhất của quyền lực nhà nước.

2.2.3. Thông qua hoạt động của Phó Chủ tịch UBND xã

Phó chủ tịch UBND xã và các thành viên khác của UBND được Chủ tịch UBND cấp xã phân công phụ trách các lĩnh vực nhất định, góp phần bảo đảm sự thống nhất quản lý từ Trung ương tới cơ sở, đồng thời phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND trong việc quản lý các lĩnh vực được giao. Phó Chủ tịch UBND xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do Chủ tịch UBND xã ủy quyền cho Phó chủ tịch UBND xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong phạm vi thẩm quyền của Chủ tịch UBND. Về nhiệm vụ và quyền hạn, Phó Chủ tịch có thể thay mặt Chủ tịch để thực hiện một số nhiệm vụ quyền hạn của Chủ tịch khi được yêu cầu và có trách nhiệm báo cáo lại với Chủ tịch; ngoài ra, Phó chủ tịch còn được phân công quản lý, giải quyết các vấn đề tại cơ sở, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các quyết định, chủ trương, chính sách thuộc lĩnh vực mình phụ trách và đề xuất những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung,...

2.2.4. Thông qua hoạt động của Công chức UBND xã

Công chức cấp xã gồm có 07 chức danh, các chức danh này có nhiệm vụ phụ trách quản lý nhà nước trên các lĩnh vực đồng thời có trách nhiệm tham mưu cho UBND thực hiện công tác quản lý nhà nước trong các lĩnh vực đó theo thẩm quyền của UBND xã. Các chức danh đó bao gồm: Công chức Tài chính - Kế toán, công chức Tư pháp - Hộ tịch, công chức Địa chính - Xây dựng, công chức Văn phòng - Thống kê, công chức Văn hoá - Xã hội, công chức Trường Công an xã, công chức Chỉ huy trưởng Quân sự. Đội ngũ công chức xã là đội ngũ gần dân nhất, là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với dân. Đội ngũ này có vị trí vai trò hết sức quan trọng vừa phải thực thi các chủ trương, chính sách, pháp luật từ cấp trên, vừa phải

chuyên tài, hướng dẫn cho nhân dân hiểu rõ và thi hành thực hiện, vừa tiếp thu, phản ánh nguyện vọng của quần chúng nhân dân đến với cấp trên, đồng thời đội ngũ công chức này còn phải giải quyết các công việc hàng ngày có tính chất quản lý, tự quản mọi mặt ở địa phương. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, công chức cấp xã phải chịu sự giám sát trực tiếp, hàng ngày của nhân dân và của cơ quan nhà nước cấp trên. Bên cạnh những nhiệm vụ đó thì Công chức còn phải có trách nhiệm tham mưu với Chủ tịch, các Phó Chủ tịch về lĩnh vực mình phụ trách.

Như vậy, phương thức hoạt động của UBND cấp xã là những biện pháp, cách thức, phương pháp mà UBND cấp xã triển khai thực hiện để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của UBND nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công cuộc cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại, hiệu quả. Dựa trên những tiêu chí cụ thể như: (1) Kết quả chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; (2) Công tác quản lý hành chính nhà nước trên các lĩnh vực; (3) Hoạt động công khai minh bạch, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ ở xã; (4) Kết quả về phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức xã; (5) Đảm bảo sự thống nhất trong quản lý, đoàn kết nội bộ UBND xã.

2.3. Một số giải pháp đổi mới phương thức hoạt động của UBND cấp xã

2.3.1. Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ Ủy ban Nhân dân cấp xã về sự cần thiết đổi mới phương thức hoạt động

Cần tuyên truyền sâu rộng về vai trò việc đổi mới phương thức hoạt động của UBND cấp xã trong thực thi chức năng quản lý hành chính nhà nước và chức năng tự quản trong cộng đồng xã hội để bảo đảm quyền dân chủ, phát huy quyền làm chủ của người dân. Nhận thức này cần được quán triệt trước hết đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý UBND cấp xã và phải được thể hiện trong nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ở cơ sở. Bên cạnh đó, các cán bộ, công chức làm việc ở UBND cấp xã và trong hệ thống chính trị cơ sở cần hiểu sâu sát ý nghĩa thiết thực của tiếp tục thực hiện phương thức hoạt động của UBND cấp xã và thể hiện việc đổi mới thông qua tính chất chuyên nghiệp, tích cực, hiệu quả trong chính công tác của mình khi triển khai các nhiệm vụ của UBND xã. Đây là một trong những yếu tố góp phần nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của UBND trong thời gian tới.

2.3.2. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và sự chỉ đạo của chính quyền cấp trên đối với UBND cấp xã

Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, thực hiện việc lãnh đạo trực tiếp và toàn diện trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước. Trong hệ thống chính trị ở cơ sở, cấp ủy Đảng giữ vị trí lãnh đạo cả hệ thống chính trị trong đó có chính quyền xã. Bên cạnh việc phải tổ chức triển khai thực hiện các quyết định của cấp trên, chính quyền xã phải phục tùng sự lãnh đạo của đảng bộ cấp xã. Sự lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng đối với UBND xã thực chất là sự lãnh đạo của đảng ủy cơ sở, hoặc chi bộ cơ sở đối với HĐND và UBND xã. Tiếp tục thực hiện phương thức lãnh đạo của Đảng theo hướng: Tăng thẩm quyền và ràng buộc

trách nhiệm của chính quyền và cán bộ trong bộ máy chính quyền, nhất là chủ tịch xã; Nâng cao vị thế và đổi mới cơ cấu, số lượng, thành phần HĐND. Có cơ chế lựa chọn những đại biểu thật xứng đáng với sự ủy quyền của nhân dân. Cần nhận thức rõ đại biểu của dân là đại biểu cho hành động, cho tính chủ động, sáng kiến, cho văn hóa, kinh nghiệm, có đạo đức...; Thực hiện tốt chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động của UBND; Quy định và thực hiện chế độ tiếp dân. Tăng cường sự lãnh đạo của đảng ủy xã với hoạt động của UBND xã thông qua các hình thức như việc đề ra các chủ trương, giải pháp thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội ở địa phương, đồng thời chú trọng lãnh đạo chính quyền địa phương qua công tác tổ chức cán bộ và hoạt động kiểm tra. Cấp ủy đảng làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chính quyền xã. Coi trọng việc bố trí các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt theo đúng quy định, quy trình của nhà nước. Cùng với công tác tổ chức cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy đối với tổ đảng, đảng viên luôn được chú trọng và tăng cường.

2.3.3. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thuộc UBND xã

Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị. Để đáp ứng các yêu cầu, nhiệm vụ trên thì làm tốt công tác cán bộ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở, nhất là cán bộ chủ chốt cơ sở là một nhiệm vụ cần thiết nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém đó và đáp ứng được yêu cầu mới đặt ra trong giai đoạn hiện nay. Để nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền xã cần thiết phải nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức. Trong đó cần thiết phải thực hiện tốt những việc sau:

Thứ nhất, hoàn thiện công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức. Trước hết phải đổi mới nhận thức về vai trò, vị trí của công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức từ việc đổi mới quan niệm về cán bộ, công chức và để làm tốt công việc nhất thiết phải được đào tạo một cách cơ bản và hệ thống. Vì vậy, công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức có một vị trí rất quan trọng trong công tác cán bộ, công chức và trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức theo hướng chính quy, hiện đại. Đồng thời phải coi đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức là nhiệm vụ, biện pháp cơ bản và thường xuyên nhằm tiêu chuẩn hoá và nâng cao năng lực và trình độ của cán bộ, công chức. Cần xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức trên cơ sở chiến lược và quy hoạch tổng thể xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức. Từ kế hoạch này, từng khu vực, từng cấp, từng ngành xây dựng kế hoạch của mình theo hướng mọi kế hoạch phải gắn với nhu cầu thực tiễn của nhiệm vụ. Tránh quan niệm đơn giản coi đào tạo bồi dưỡng chỉ là chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức.

Thứ hai, hoàn thiện chế độ tuyển chọn, sử dụng cán bộ và công tác tạo nguồn cán bộ lâu dài cho các xã vùng sâu, vùng khó khăn. Mục tiêu xây dựng của đội ngũ cán bộ, công chức chính quyền cơ sở đến năm 2030 đó là: phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, có kỹ năng quản lý hành chính, kiến thức quốc phòng, an ninh, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có ý thức tổ chức kỷ luật, hết lòng phục vụ nhân dân. Trong đó, 100% cán bộ chuyên trách ở xã có trình

độ chuyên môn từ đại học trở lên; 100% cán bộ lãnh đạo quản lý ở xã có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên. Để thực hiện mục tiêu trên cần phải hoàn thiện chế độ tuyển chọn và sử dụng cán bộ, công chức, xem xét lại các quy định hiện hành, sau đó hoàn thiện và cụ thể hóa tiêu chuẩn cán bộ cho từng chức danh cả Hội đồng nhân và UBND xã. Trên cơ sở những tiêu chuẩn cán bộ được quy định tại Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII, Luật Cán bộ, công chức năm 2008, Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 05/03/2015 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức và các văn bản pháp lý liên quan về công tác cán bộ.

Thứ ba, hoàn thiện chính sách đối với cán bộ, công chức. Hiện nay, việc quy định số lượng cán bộ, công chức ở xã chưa phù hợp với những đơn vị hành chính cấp xã có dân số đông, nhất là khi chính quyền xã được bổ sung nhiệm vụ (chứng thực một số loại văn bản theo quy định của Nhà nước; có quyền xử lý vi phạm hành chính một số lĩnh vực). Chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã còn bất hợp lý, nhất là chế độ tiền lương giữa cán bộ chuyên trách do bầu cử với công chức chuyên môn. Với cùng trình độ đào tạo, nhưng cán bộ chủ chốt chỉ có hai bậc lương, còn công chức chuyên môn được nâng lương thường xuyên theo niên hạn, nên sau một số năm, công chức chuyên môn sẽ có mức lương cao hơn mức lương của cán bộ chủ chốt; hoặc khi đã là cán bộ chuyên trách, nhưng được bầu vào ban thường vụ cấp ủy thì không được hưởng chế độ chuyên trách, làm cho số cán bộ, công chức chuyên môn này giảm sút ý chí phấn đấu, không muốn phấn đấu để được bầu giữ các chức vụ chủ chốt.

Thứ tư, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý của cán bộ, công chức. Trong điều kiện hiện nay, để đảm bảo cho công tác cán bộ có hiệu quả cao không thể không tăng cường công tác kiểm tra của cấp ủy Đảng, của các cơ quan nhà nước và của lãnh đạo chính quyền đối với cán bộ, công chức chính quyền xã. Đồng thời cần hoàn thiện cơ chế để nhân dân cùng giám sát hoạt động của chính quyền và cán bộ, công chức trong quá trình thực thi công vụ. Thực hiện tốt biện pháp này để qua đó kịp thời uốn nắn những lệch lạc, sai trái của đội ngũ cán bộ, công chức, đồng thời điều chỉnh, bổ sung nhưng thiếu hụt trong công tác cán bộ. Vì vậy mỗi cơ sở cần xây dựng quy chế hoạt động trong đó có quy định chặt chẽ hoạt động giám sát, kiểm tra. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền; giữa cấp trên, cấp dưới. Thực hiện việc giám sát giữa các tổ chức trong hệ thống với nhau.

2.3.4. Hoàn thiện cơ chế tự quản ở các thôn, tổ dân phố

Hoàn thiện cơ chế tự quản ở các thôn là vấn đề cần thiết trong việc đổi mới phương thức hoạt động của UBND xã. Vai trò của thôn đối với phương thức hoạt động của UBND xã đã được khẳng định trong những năm qua. Vị trí và vai trò của các trưởng thôn, tổ trưởng tổ nhân dân tự quản có ý nghĩa ở vùng nông thôn, nơi mà nhiều khi “phép vua thua lệ làng”. Với vị trí và vai trò như vậy nhưng trên thực tế các chế độ, chính sách đối với các trưởng thôn chưa được thỏa đáng, các quy định về chức năng nhiệm vụ của thôn chưa đầy đủ, hoàn thiện. Kiện toàn lại các tổ hòa giải, các chức danh trong thôn, trong đó thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo, Ban quản lý xây dựng nông thôn mới, tăng cường vai trò của những cá nhân có

uy tín trong cộng đồng như người có uy tín trong đồng bào dân tộc trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước. Chính quyền xã cần thường xuyên quan tâm tới việc bồi dưỡng các kiến thức pháp luật, các kỹ năng nghiệp vụ hoạt động cho các cán bộ thôn.

2.3.5. Bảo đảm cơ sở vật chất của UBND cấp xã

Một trong những yếu tố quan trọng nếu không được quan tâm và đầu tư đúng mức cũng sẽ tác động không nhỏ đến phương thức hoạt động của UBND xã, đó là cơ sở vật chất. Cơ sở vật chất đó là trụ sở và các công trình công cộng phục vụ cho hoạt động cho UBND; các trang thiết bị cho đội ngũ cán bộ, công chức xã làm việc được qui định trong Quyết định số 58/2019/QĐ-TTg ngày 17/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trong đó có cấp xã, như: Máy tính, bàn làm việc, máy photo,... Thực tế hiện nay có đến 50% số xã vẫn đang sử dụng trụ sở cũ, đã xuống cấp, không còn phù hợp. Cùng với việc đầu tư cơ sở hạ tầng cho chính quyền xã cũng như Đảng ủy và các đoàn thể thì phải trang bị thiết bị vật chất đầy đủ đảm bảo cho đội ngũ cán bộ, công chức hoạt động đó là: Máy tính, máy fax, máy photo, máy in, bàn, ghế, tủ,... hướng tới mục tiêu tin học hóa các hoạt động quản lý hành chính thì 100% các xã phải được kết nối internet vừa thuận tiện cho đội ngũ cán bộ cập nhật các thông tin, văn bản mới, vừa có thể chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi tài liệu, tiết kiệm được rất nhiều công sức, tiền của.

2.3.6. Hoàn thiện cơ chế hoạt động của UBND cấp xã

Cơ chế hoạt động của UBND xã ở đây được hiểu đó là phương thức hoạt động, vận hành của UBND xã. Hoàn thiện cơ chế hoạt động của UBND xã tức là phải xem xét những hạn chế tồn tại, nguyên nhân để từ đó có biện pháp khắc phục và xem xét hoạt động của UBND xã được vận hành như thế nào, hiệu quả ra sao,... Để hoàn thiện cơ chế hoạt động của UBND xã thì trước hết phải hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của UBND xã. Việc thay thế, sửa đổi nhằm hoàn thiện những điều đã được quy định trong pháp luật phải được căn cứ trên những yêu cầu của thực tiễn và đã được nghiên cứu đánh giá kiểm nghiệm. Việc xây dựng quy chế hoạt động của xã hiện nay phải trên cơ sở quy chế làm việc mẫu của UBND xã, phường, thị trấn được ban hành kèm theo Quyết định số 77/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 12/4/2006, về việc ban hành Quy chế làm việc mẫu của UBND xã, phường, thị trấn. Từ quy chế mẫu này các xã đã xây dựng và ban hành quy chế hoạt động của UBND xã trong đó quy định trách nhiệm và phạm vi giải quyết công việc, quan hệ công tác giữa UBND với công chức và với các mối quan hệ khác. Tuy nhiên, đến nay một số quy định mẫu không còn phù hợp và qua thực tiễn hoạt động. Ở nhiều xã việc quy định trách nhiệm, phạm vi hoạt động, cơ chế phối hợp với các bộ phận chưa cụ thể rõ ràng, khoa học do đó cần phải sửa đổi, bổ sung cho hoàn thiện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 8, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

2. Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam, Hiến pháp năm 2013.
3. Trung tâm Từ điển học VIETLEX (2013) *Từ điển Tiếng Việt*, trang 759, Nxb. Đà Nẵng.
4. Luật số 11/2003/QH 11 của Quốc hội: Luật Tổ chức HĐND và UBND.
5. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015,
6. Luật sửa đổi bổ sung 1 số điều của luật Tổ chức chính quyền địa phương - Luật số: 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019

THE OPERATION METHODS OF PEOPLE'S COMMITTEES AT COMMUNE-LEVEL NOWADAYS

***Abstract:** The article provides theoretical and legal foundation of the operation of People's Committees at commune-level. This refers to a system of methods and appropriate forms that are used to conduct activities following functions and tasks by the People's Committees at commune-level in order to achieve the goals and requirements in accordance with the position and role of the People's Committee at commune level in the 3-level local government system in Vietnam today. The results in the activities of People's Committee at Commune level have contributed significantly to the overall achievements in socio-economic development and built a clean and strong local government. From this result, the author proposes synchronous and feasible solutions to contribute to renewing the operation method of People's Committee at commune-level in the future.*

***Keywords:** Operation methods, People's Committee, commune level.*